TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 05/2018/DS-ST Ngày 27-4-2018 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bấm

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hương -Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 175/2018/QĐST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V; địa chỉ trụ sở: Tầng 2 Tòa nhà R, số 9 Đ, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thùy L và ông Ngô Văn P, cùng cư trú tại: Số 16A/119 T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 2710/2017/UQ-VPB ngày 27/10/2017 của Trưởng phòng Thu hồi nợ Pháp lý - Trung tâm Thu hồi nợ - Khối Quản trị rủi ro - Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V); bà L có mặt, ông P vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Danh Đ; cư trú tại: Số 62 Đ, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V trình bày:

Ngày 05/8/2015, Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V (viết tắt là Ngân hàng) cùng ông Nguyễn Danh Đ thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng số 20150812-500000-0435 ngày 05/8/2015. Theo nội dung hợp đồng Ngân hàng cho ông Đ vay số tiền là 29.540.000 đồng, trong đó vay tiêu dùng là 28.000.000 đồng và mua bảo hiểm dư nợ tín dụng là 1.540.000 đồng (số tiền mua bảo hiểm dư nợ tín dụng được tính vào số tiền ngân hàng cho vay và có tính lãi), thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất vay 35.00 %/năm, mục đích vay: tiêu dùng, phương thức cho vay: trả góp gốc và lãi hàng tháng. Hàng tháng ông Đ phải trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 1.337.000 đồng/tháng, tháng cuối cùng trả số tiền 1.292.000 đồng.

Ngày 05/8/2015, Ngân hàng đã giải ngân số tiền 29.540.000 đồng cho ông Nguyễn Danh Đ theo hợp đồng tín dụng 20150812-500000-0435 ngày 05/8/2015.

Sau khi vay Ngân hàng số tiền 29.540.000 đồng, tính đến ngày 27/4/2018 ông Đ đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 8.788.407 đồng, nợ lãi là 11.266.593 đồng, tổng cộng là 20.055.000 đồng.

Tính đến ngày 27/4/2018, ông Đ còn nợ Ngân hàng gồm: tiền nợ gốc là 20.751.593 đồng, tiền nợ lãi 5.375.013 đồng, tổng cộng là 26.126.606 đồng.

Ngân hàng đã đôn đốc ông Đ trả nợ nhiều lần nhưng ông Đ vẫn tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đ phải trả cho cho Ngân hàng số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số 20150812-500000-0435 ngày 05/8/2015 bao gồm số tiền nợ gốc là 20.751.593 đồng và nợ lãi là 5.375.013 đồng, tổng cộng là 26.126.606 đồng. Ngân hàng không yêu cầu tính lãi từ ngày 17/11/2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Quá trình giải quyết, bị đơn ông Nguyễn Danh Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần nhưng ông Đ cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và không tiến hành được việc lấy lời khai của ông Đ.

Tại phiên tòa, Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc ông Nguyễn Danh Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày

27/4/2018 của hợp đồng tín dụng số 20150812-500000-0435 ngày 05/8/2015 với số tiền nợ gốc là 20.751.593 đồng và nợ lãi là 5.375.013 đồng, tổng cộng là 26.126.606 đồng. Ông Nguyễn Danh Đ phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với các khoản tiền nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào Điều 388, Điều 389, Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; căn cứ vào Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng; căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng: Buộc ông Nguyễn Danh Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 27/4/2018 của Hợp đồng tín dụng số 20150812-500000-0435 ngày 05/8/2015 gồm số tiền nợ gốc là 20.751.593 đồng và nợ lãi là 5.375.013 đồng, tổng cộng là 26.126.606 đồng. Ông Nguyễn Danh Đ phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với các khoản tiền nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Về án phí: Ông Nguyễn Danh Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Danh Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, phát sinh giữa nguyên đơn là tổ chức có đăng ký kinh doanh - Ngân hàng và bị đơn là ông Nguyễn Danh Đ, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 62 Đ, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng với mục đích tiêu dùng nên theo

quy định của khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[2] Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2018/QĐXXST-DS ngày 02/3/2018 cho bị đơn nhưng tại phiên toà ngày 30/3/2018, bị đơn vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên toà số 175/2018/QĐST- DS ngày 30/3/2018 và đã tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa trên cho bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Toà án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Hợp đồng tín dụng số 20150812-500000-0435 ngày 05/8/2015 được ký kết giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Danh Đ với các điều khoản trong hợp đồng đều không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do vậy hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên phù hợp với quy định tại Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ phần nghĩa vụ của mình, giải ngân cho ông Nguyễn Danh Đ vay đủ số tiền 29.540.000 đồng mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng. Ông Nguyễn Danh Đ đã nhận đủ số tiền nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình theo quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Như vậy, ông Nguyễn Danh Điều đã vi phạm hợp đồng. Tính đến ngày 27/4/2018 ông Nguyễn Danh Đ còn nợ và có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 20.751.593 đồng và nợ lãi là 5.375.013 đồng, tổng cộng là 26.126.606 đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện buộc ông Nguyễn Danh Đ phải trả nợ gốc, lãi là có căn cứ và đúng quy định pháp luật cần chấp nhận theo quy định tại các Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Về án phí:

[5] Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 655.000 đồng. Bị đơn ông Nguyễn Danh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.306.000 đồng.

- Về quyền kháng cáo:

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 388, Điều 389, Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Căn cứ vào Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V: Buộc ông Nguyễn Danh Đ phải trả cho Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 27/4/2018 của Hợp đồng tín dụng số 20150812-500000-0435 ngày 05/8/2015 gồm số tiền nợ gốc là 20.751.593 đồng và nợ lãi là 5.375.013 đồng, tổng cộng là 26.126.606 (hai mươi sáu triệu một trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm linh sáu) đồng.

Ông Nguyễn Danh Đ phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với các khoản tiền nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Danh Đ phải nộp 1.306.000 (một triệu ba trăm linh sáu nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 655.000 đồng theo biên lai thu số 00011796 ngày 16/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ông Nguyễn Danh Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương